

# CÁC MỐI QUAN HỆ CẦN GIẢI QUYẾT TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA NHÌN TỪ ĐỀ CƯƠNG VĂN HÓA NĂM 1943

★ TS HÀ THỊ THÙY DƯƠNG

Học viện Chính trị khu vực IV

● **Tóm tắt:** Đề cương văn hóa năm 1943 của Đảng ta có giá trị lý luận định hướng cho quá trình xây dựng nền văn hóa mới ở Việt Nam. Đề cương đã thể hiện tầm tư duy triết lý rất cao khi đưa ra những mối quan hệ cần giải quyết trong phát triển văn hóa như quan hệ giữa kinh tế và chính trị, giữa kế thừa giá trị văn hóa truyền thống với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, giữa xây và chống. Đây cũng là những vấn đề mà nền văn hóa Việt Nam hiện nay đang phải giải quyết. Nghiên cứu những nội dung này trong Đề cương Văn hóa năm 1943 vừa thấy được tư duy lý luận của Đảng về văn hóa vừa thấy được sự phát triển nhận thức của Đảng về vấn đề này.

● **Từ khóa:** Các mối quan hệ, Đề cương văn hóa, phát triển văn hóa.

Đề cương văn hóa đã ra đời cách đây 80 năm nhưng với tư cách là cương lĩnh đầu tiên của Đảng về văn hóa, Đề cương chứa đựng những tư duy và tầm nhìn bao quát về văn hóa, có tính định hướng và là cơ sở để Đảng ta tiếp tục bổ sung, phát triển trong bối cảnh mới. Nhiều vấn đề chính yếu của văn hóa, trong đó, các mối quan hệ cần giải quyết trong phát triển văn hóa đã được đề cập, đòi hỏi chúng ta cần có sự suy ngẫm sâu sắc.

Việc nhận thức được các mối quan hệ trong quá trình phát triển là thể hiện tầm tư duy khái quát, thấm nhuần quan điểm biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trong Đề cương văn hóa, chúng ta thấy Đảng ta đã có những nhận

thức khá rõ ràng, cụ thể về các mối quan hệ trong phát triển văn hóa.

## 1. Mối quan hệ giữa văn hóa với kinh tế và chính trị

Văn hóa có quan hệ đặc biệt với kinh tế và chính trị. Trước hết, về mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa, trên lập trường duy vật biện chứng, Đảng ta đã khẳng định kinh tế là nền tảng cho toàn bộ hoạt động văn hóa “nền tảng kinh tế của một xã hội và chế độ kinh tế dựng trên nền tảng ấy quyết định toàn bộ văn hóa của xã hội kia (hạ tầng cơ sở quyết định thượng tầng kiến trúc)”<sup>1</sup>. Các hoạt động sản xuất vật chất sẽ quyết định đặc điểm, tính chất của nền văn hóa. Các hoạt động sản xuất trồng lúa nước đã quy định cả tư duy, nghệ thuật của nền văn hóa Việt

Nam. Ví dụ, trồng lúa nước đòi hỏi tổng hợp các nhân tố “nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống” nên tạo ra tư duy tổng hợp của người Việt Nam. Sản xuất nông nghiệp lúa nước đã tạo nên hệ thống các lễ hội cầu mùa và các lễ hội liên quan đến sản xuất nông nghiệp rất đa dạng của 54 dân tộc sinh sống trên đất nước Việt Nam. Hiện nay, khi kinh tế phát triển, thu nhập của người dân được nâng lên tạo ra những nguồn lực vật chất để tổ chức các hoạt động văn hóa vì vậy nhiều lễ hội được phục dựng để đáp ứng nhu cầu tinh thần của nhân dân. Do đó, quan điểm của Đảng trong Đề cương văn hóa đã phản ánh rất đúng sự tác động của kinh tế đối với văn hóa. Tuy nhiên, chiều tác động ngược lại của văn hóa đối với kinh tế chưa được Đảng ta đề cập nhiều. Điều này xuất phát từ bối cảnh lịch sử cụ thể nên chưa nhấn mạnh nhiều đến vai trò của văn hóa đối với phát triển kinh tế. Sau này, đến thời kỳ đổi mới đất nước, Đảng ta tiếp tục bổ sung, phát triển mối quan hệ giữa văn hóa và kinh tế thể hiện ở chủ trương chú ý yếu tố kinh tế trong văn hóa và văn hóa trong kinh tế. “Thường xuyên quan tâm xây dựng văn hóa trong kinh tế. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân với ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật, giữ gìn chữ tín, cạnh tranh lành mạnh vì sự phát triển bền vững đất nước, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”<sup>2</sup>.

Trong bối cảnh đất nước chưa được giải phóng, Đảng ta chú ý đến mối quan hệ giữa văn hóa và chính trị. Sự nghiệp giải phóng dân tộc, lật đổ chính quyền đô hộ, thống trị của thực dân Pháp, Nhật ở Việt Nam là một cuộc cách mạng chính trị và Đảng khẳng định cuộc cách mạng chính trị này thành công là cơ sở để cho văn hóa phát triển. “Văn hóa dân tộc Việt Nam sẽ do cách mạng dân chủ giải phóng thắng lợi mà được cởi mở xiềng xích”<sup>3</sup>; “cách mạng văn hóa

có thể hoàn thành khi cách mạng chính trị thành công (cách mạng văn hóa phải đi sau)”<sup>4</sup>. Khi đất nước đang bị nô dịch thì nền văn hóa dân tộc cũng sẽ bị nô dịch, giành được chính quyền là cơ sở để có quyền chủ động phát triển văn hóa dân tộc. Khẳng định điều này giúp nâng cao quyết tâm tham gia chống ách nô dịch của chính các nhà văn hóa. Sự tác động của chính trị đối với văn hóa còn thể hiện ở chỗ văn hóa là một lĩnh vực của đời sống xã hội, chịu sự chi phối, tác động của thể chế, đường lối chính trị của giai cấp cầm quyền và Đảng khẳng định văn hóa Việt Nam phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam: “Cách mạng văn hóa muốn hoàn thành phải do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo”<sup>5</sup>; “Phối hợp mật thiết phương pháp bí mật và công khai thống nhất mọi hoạt động văn hóa tiến bộ dưới quyền lãnh đạo của đảng vô sản mác-xít”<sup>6</sup>. Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo sự nghiệp giải phóng dân tộc thì cũng cần phải lãnh đạo các hoạt động văn hóa bởi các hoạt động văn hóa cũng sẽ góp phần vào sự nghiệp chung này. “Phải tiến hành cách mạng văn hóa mới hoàn thành được cuộc cải tạo xã hội”<sup>7</sup>. Ở đây, Đảng ta đã nhận thức được sự tác động của văn hóa tới chính trị. Văn hóa sẽ góp phần vào công cuộc giải phóng dân tộc, tới cuộc cách mạng chính trị. Cuộc cách mạng văn hóa - tư tưởng có vai trò làm thay đổi nhận thức, tư tưởng - với ý nghĩa “dọn đường” cho cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Cách mạng văn hóa là một bộ phận khăng khít, có ý nghĩa nền tảng tư tưởng để cuộc cách mạng chính trị có thể thành công. Nói về sự tác động của văn hóa đến cách mạng chính trị, chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Văn hóa có liên lạc với chính trị rất mật thiết. Phải làm thế nào cho văn hóa vào sâu trong tâm lý của quốc dân, nghĩa là văn hóa phải sửa đổi được tham nhũng, được

lười biếng, phù hoa, xa xỉ. Văn hóa phải làm thế nào cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập, tự do. Đồng thời, văn hóa phải làm thế nào cho quốc dân có tinh thần vì nước quên mình, vì lợi ích chung mà quên lợi ích mình”<sup>8</sup>. Văn hóa giúp bồi dưỡng khát vọng độc lập, tự do, tinh thần hy sinh vì đất nước, động viên nhân dân tham gia vào cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Khi cách mạng chính trị thành công rồi, cần tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội vì vậy vẫn phải tiếp tục làm cách mạng văn hóa và cuộc cách mạng văn hóa này sẽ góp phần vào quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Như vậy, ngay từ năm 1943, Đảng ta có những nhận thức khá toàn diện về mối quan hệ giữa văn hóa với kinh tế và chính trị. Việc nhận thức được mối quan hệ này có ý nghĩa quan trọng, cấp thiết trong bối cảnh lúc đó, khẳng định văn hóa có mối liên hệ mật thiết với hiện thực cuộc sống, nó được nảy sinh từ thực tiễn, do đó văn hóa phải gắn chặt với đời sống xã hội. Quan điểm văn hóa, văn nghệ phải gắn liền với hiện thực cuộc sống còn góp phần soi sáng, mở đường, đã thông tư tưởng cho một số văn nghệ sĩ, trí thức đang ở ngã ba đường của sự lựa chọn. Trong bóng đêm nô lệ, mang thân phận của người dân mất nước, dưới nhiều tầng áp bức, bóc lột, cai trị của thực dân, phát xít và phong kiến tay sai, một số văn nghệ sĩ bị quan, chán nản thực tại, chạy trốn trong tháp ngà nghệ thuật với những sáng tạo bao trùm là nỗi buồn, sự cô đơn, chán chường, bi quan, bế tắc. Quan điểm về sự gắn bó của văn hóa với đời sống đất nước đã thức tỉnh những văn nghệ sĩ cần hướng những sáng tác của mình phục vụ cho sự nghiệp chung.

## **2. Quan hệ giữa kế thừa giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại**

Mặc dù Đề cương văn hóa chưa gọi tên hẳn

về mối quan hệ giữa kế thừa giá trị văn hóa truyền thống với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại nhưng những nội dung được đề cập đã thể hiện quan điểm về mối quan hệ này. Đề cương văn hóa đưa ra chủ trương xây dựng: “Văn hóa mới Việt Nam là một thứ văn hóa có tính chất dân tộc về hình thức và tân dân chủ về nội dung”<sup>9</sup>. Có thể nói, đây chính là cơ sở để sau này Đảng ta đưa ra quan điểm xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Ở đây, Đảng ta đã thấy được nền văn hóa mới phải có tính dân tộc, thể hiện tinh thần kế thừa giá trị tốt đẹp của văn hóa dân tộc. Đề cương cũng đã đưa ra ba nguyên tắc lớn, cốt lõi của văn hóa Việt Nam, trong đó nhấn mạnh đến dân tộc hóa. Đồng thời, nhấn mạnh đến việc tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, Đảng khẳng định nền văn hóa mới về nội dung phải chứa đựng những giá trị mới, hiện đại mà Đảng gọi là tân dân chủ. Bên cạnh nguyên tắc dân tộc hóa, Đảng còn khẳng định nguyên tắc khoa học hóa để hấp thu những cái tiến bộ nhất đối với văn hóa Việt Nam, tinh thần đưa văn hóa Việt Nam hội nhập với văn hóa thế giới đã được khẳng định rất rõ “Văn hóa dân tộc Việt Nam... sẽ đuổi kịp văn hóa dân chủ thế giới”<sup>10</sup>.

Những quan điểm của Đảng về mối quan hệ này có ý nghĩa định hướng rất lớn cho sự phát triển văn hóa Việt Nam hiện nay, đặc biệt là trong bối cảnh toàn cầu hóa. Bối cảnh để Đảng ta nhấn mạnh tính dân tộc của nền văn hóa Việt Nam cần phải chú ý kế thừa giá trị truyền thống của dân tộc là do chính sách nô dịch về văn hóa của kẻ thù xâm lược. Gần 100 năm thống trị, thực dân Pháp đã du nhập vào Việt Nam những nhân tố tiêu cực, phản động của văn hóa tư sản và đế quốc. Chúng đề cao sự giàu mạnh của thực dân, ca tụng chính sách thuộc địa của chủ nghĩa thực dân, gieo rắc vào đầu óc người Việt Nam

tinh thần nô lệ, lệ thuộc, sùng bái văn hóa Pháp, chạy theo cuộc sống hưởng lạc, đòi truy, xa rời và miệt thị truyền thống văn hóa dân tộc, nảy sinh tâm lý tự ti dân tộc, giảm sút tinh thần yêu nước và ý chí đấu tranh giành độc lập dân tộc. Đến khi Nhật vào xâm lược Việt Nam cũng tìm cách gây ảnh hưởng của văn hóa Nhật đối với văn hóa Việt Nam nhằm tạo ra tâm lý sùng bái văn hóa Nhật. “Chính sách văn hóa của Nhật - Tuyên truyền chủ nghĩa Đại Đông Á - gây ra một quan niệm cho người Nhật là cứu tinh của giống da vàng và văn hóa Nhật Bản chiếu rọi những tia sáng văn minh tiến bộ cho các nòi giống Đại Đông Á - Tìm hết cách phô trương và giới thiệu văn hóa Nhật Bản (triển lãm, diễn thuyết, đặt phòng du lịch, viện văn hóa, trao đổi du học sinh, mời nghệ sĩ Đông Dương sang thăm nước Nhật, mở báo chí tuyên truyền, tổ chức ca kịch, chiếu bóng - Đàn áp các nhà văn chống Nhật và mua chuộc các nhà văn có tài”<sup>11</sup>. Do đó, cần phải nhấn mạnh tính dân tộc để khơi dậy tinh thần tự tôn, tự hào về truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc trước hết trong chính văn nghệ sĩ. Đồng chí Trường Chinh cũng khẳng định “dân tộc hóa là làm cho văn hóa trực tiếp phục vụ sự nghiệp giải phóng dân tộc, làm cho trí thức có đầy lòng tự hào, dũng cảm đứng lên tiếp nhận trách nhiệm của mình trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng Tổ quốc, xây dựng và phát triển nền văn hóa mới Việt Nam”<sup>12</sup>. Đề cương văn hóa nhấn mạnh đến việc phải đề cao văn hóa dân tộc song cũng khẳng định không phải là bê nguyên xi mà những yếu tố lỗi thời, lạc hậu của văn hóa phong kiến còn rơi rớt, ảnh hưởng cũng cần phải loại bỏ, chống lại. Việc đưa nguyên tắc khoa học hóa cùng với nguyên tắc dân tộc hóa cho thấy Đảng ta đã nhận thức rõ trong khi kế thừa những giá trị tốt đẹp của truyền thống phải biết loại bỏ những yếu tố lỗi

thời, lạc hậu của truyền thống. Nước ta là một nước nông nghiệp lạc hậu, trì trệ lâu ngày dưới chế độ phong kiến, chịu ảnh hưởng nặng nề của hệ tư tưởng phong kiến, thực dân. Những quan điểm duy tâm, thần bí, siêu hình của văn hóa phong kiến, thực dân tồn tại dai dẳng, chi phối tâm lý và hành động của nhân dân. Tính chất bảo thủ, lạc hậu in đậm trong nhiều phong tục, tập quán. Thực dân Pháp không những không xóa bỏ tàn tích văn hóa phong kiến mà còn lợi dụng nó để thực hành chính sách ngu dân. Vì vậy, “khoa học hóa là tạo điều kiện cho nền văn hóa dân chủ mới nhanh chóng thoát khỏi sự kiềm hãm ấy, nhằm phát triển mọi mặt trên cơ sở khoa học. Nó lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm kim chỉ nam hướng dẫn mọi suy nghĩ và hành động. Nó gạt ra khỏi đầu óc mọi người các loại thành kiến, hủ bại, mê tín dị đoan”<sup>13</sup>.

Mặc dù chống lại tình trạng nô dịch, áp đặt văn hóa từ bên ngoài vào Việt Nam, nhấn mạnh đến bản sắc riêng của văn hóa dân tộc nhưng nếu chỉ nhấn mạnh dân tộc hóa, tức làm cho văn hóa Việt Nam phát triển độc lập, mà coi nhẹ tính khoa học, tính đại chúng thì rất dễ dẫn tới bảo thủ, lạc hậu, cực đoan, khó hòa nhập được với quốc tế. Nhưng nếu chỉ chú ý tới khoa học hóa, bỏ quên tính dân tộc, tính đại chúng thì nền văn hóa sẽ đánh mất cá tính, phong vị, bản sắc dân tộc, trở nên xa lạ với nhân dân... Do đó, Đề cương văn hóa đề cập đến cả ba nguyên tắc vận động của văn hóa Việt Nam cho thấy, Đảng ta đã nhận thức rõ được mối quan hệ giữa văn hóa truyền thống với tinh hoa văn hóa nhân loại. Chống sự nô dịch văn hóa từ bên ngoài nhưng chúng ta vẫn chủ động tiếp thu những cái hay, cái đẹp của các nền văn hóa bên ngoài để nền văn hóa Việt Nam có tính khoa học, tiến bộ, có tinh thần, nội dung tân dân chủ. Về mối quan hệ thống nhất và tác động lẫn nhau giữa ba

nguyên tắc vận động văn hóa, đồng chí Trường Chinh, từ những năm 1980 cũng đã có những phân tích khá sáng rõ: “Một nền văn hóa dân tộc mà không có tính khoa học và nhân dân thì rất có thể vì quyền lợi ích kỷ và hẹp hòi của dân tộc mình mà đi ngược lại bước đường tiến hóa của lịch sử, cố níu kéo những cái cổ truyền đã lỗi thời của dân tộc mình mà không đặc biệt chú ý đến những nguyện vọng tha thiết của công nông là số đông người cần cù và yêu nước nhất trong dân tộc”<sup>14</sup>.

### 3. Quan hệ giữa xây và chống trong phát triển văn hóa

Mối quan hệ này được Đề cương văn hóa khẳng định rất rõ. Muốn xây được thì phải chống những yếu tố cản trở quá trình xây dựng. Khi đưa ra ba nguyên tắc vận động của nền văn hóa Việt Nam, Đề cương văn hóa cũng đã khẳng định để xây phải gắn liền với chống “Ba nguyên tắc vận động văn hóa nước Việt Nam trong giai đoạn này a) Dân tộc hóa (chống mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa khiến cho văn hóa Việt Nam phát triển độc lập. b) Đại chúng hóa (chống mọi chủ trương hành động làm cho văn hóa phân lại đông đảo quần chúng hoặc xa đông đảo quần chúng). c) Khoa học hóa (chống lại tất cả những cái gì làm cho văn hóa trái khoa học, phản tiến bộ). Muốn cho ba nguyên tắc trên đây thắng, phải kịch liệt chống những xu hướng văn hóa bảo thủ, chiết trung, lập dị, bí quan, thần bí, duy tâm... Nhưng đồng thời cũng phải chống xu hướng văn hóa quá trớn của bọn tờ-rốt-kít”<sup>15</sup>. Nguyên tắc xây và chống được Đảng ta đưa ra xuất phát từ chỗ văn hóa Việt Nam đang chịu ảnh hưởng nặng nề của văn hóa phong kiến và văn hóa nô dịch của Pháp, Nhật. Do đó, muốn thực hiện được ba nguyên tắc mà Đề cương đưa ra thì phải chống lại những yếu tố cản trở việc thực hiện các nguyên tắc này. Kiến tạo nền văn

hóa mới và đấu tranh với các chính sách văn hóa thực dân, phản động trở thành hai mặt của cuộc cách mạng văn hóa, có quan hệ thúc đẩy nhau. Không thể kiến tạo nền văn hóa mới nếu không bắt đầu bằng đấu tranh, bóc trần chính sách văn hóa phản động của thực dân, phát xít đang tiêm nhiễm, cổ xúy các tư tưởng lạc hậu, dị đoan, đầu độc tinh thần nhân dân ta. Bên cạnh việc không xóa bỏ những tàn tích lỗi thời, lạc hậu của văn hóa phong kiến, việc nhồi sọ tư tưởng “Đại Đông Á” của phát xít Nhật hay cổ xúy các tư tưởng thần bí, hoài nghi, gieo rắc nỗi bi quan trong nhân dân của thực dân Pháp không khác gì đưa “thuốc độc tinh thần” vào đầu óc nhân dân. Trước những ảnh hưởng tiêu cực đối với nền văn hóa Việt Nam thì đấu tranh với các tư tưởng, chính sách sách văn hóa thực dân, bóc trần bản chất phản động và tính nguy hiểm, độc hại của nó trở thành nhiệm vụ cấp bách trong cuộc cách mạng văn hóa. Thậm chí Đảng ta khẳng định nếu không đấu tranh, chống lại được ảnh hưởng của văn hóa phong kiến, thực dân nô dịch thì nền văn hóa Việt Nam không thể nào phát triển được “Nền văn hóa phát xít (văn hóa trung cổ và nô dịch hóa) thắng thì văn hóa dân tộc Việt Nam nghèo nàn thấp kém”<sup>16</sup>.

Trong việc chống lại những yếu tố cản trở quá trình phát triển của văn hóa Việt Nam, với quan điểm văn hóa bao gồm tư tưởng, học thuật và nghệ thuật, Đề cương văn hóa cũng nhấn mạnh việc chống lại những tư tưởng bảo thủ, sai lầm và những trường phái nghệ thuật tiêu cực. Đề cương văn hóa khẳng định “Tranh đấu về học thuyết, tư tưởng (đánh tan những quan niệm sai lầm của triết học Âu, Á, có ít nhiều ảnh hưởng tai hại ở nước ta: triết học Khổng, Mạnh, Đề các, Béc sông, Căng, Nít sơ.. làm cho thuyết duy vật biện chứng và duy vật lịch sử thắng”<sup>17</sup>. Quan điểm của Đảng về cuộc

đấu tranh tư tưởng để làm cho học thuyết duy vật biện chứng và duy vật lịch sử thắng vẫn còn nguyên giá trị trong bối cảnh hiện nay. Các thế lực thù địch vẫn tìm mọi cách để làm giảm, lung lay niềm tin, thậm chí gây hoang mang, dao động đối với nhân dân về chủ nghĩa Mác - Lênin nhằm xóa bỏ ý thức hệ cộng sản và dần đưa ý thức hệ tư sản trong nhân dân. Trước những âm mưu, thủ đoạn tinh vi, thâm độc của các thế lực thù địch để thực hiện mục tiêu này, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết 35 ngày 22/10/2018 về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch. Đồng thời với cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng thì cuộc đấu tranh trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật cũng rất nóng bỏng “Tranh đấu về tông phái văn nghệ (chống chủ nghĩa cổ điển, chủ nghĩa lãng mạn, chủ nghĩa tự nhiên, chủ nghĩa tượng trưng...) làm cho xu hướng tả thực xã hội chủ nghĩa thắng”<sup>18</sup>. Quan điểm xây gắn liền với chống thể hiện rất rõ trong quan điểm của Đề cương văn hóa coi văn hóa cũng là một mặt trận “Mặt trận văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa) ở đó người cộng sản phải hoạt động”<sup>19</sup>. Việc khẳng định văn hóa là một mặt trận có nghĩa là cần phải tập hợp những văn nghệ sĩ, những người làm công tác văn hóa để cùng hướng đến một nhiệm vụ, mục tiêu chung. Tuy nhiên, mặt trận không chỉ để

tập hợp lực lượng cách mạng, mà còn khẳng định, cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa cũng cam go quyết liệt không kém so với mặt trận kinh tế, mặt trận ngoại giao hay trên chiến trường. Trong bối cảnh kháng chiến chống Pháp, Nhật bằng biện pháp vũ trang, bạo lực khi chiến trường là mặt trận chính, Đảng ta đã nhấn mạnh đến cuộc đấu tranh trong lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Hiện nay, trong bối cảnh hòa bình, các thế lực thù địch tập trung và coi mặt trận tư tưởng - văn hóa là chủ yếu, trọng tâm thì những quan điểm kết hợp giữa xây và chống trong phát triển văn hóa càng cần phải được chú ý và quán triệt sâu sắc.

Đề cương văn hóa - cương lĩnh đầu tiên của Đảng về phát triển nền văn hóa Việt Nam, đặt nền móng cho toàn bộ quan điểm của Đảng về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam đã đặt ra nhiều vấn đề lớn. Trong đó, có thể nói việc nhận thức rõ các mối quan hệ trong phát triển văn hóa được thể hiện trong Đề cương văn hóa thể hiện tầm tư duy khái quát, triết lý của Đảng ta. Những quan điểm này vẫn còn nguyên giá trị và là cơ sở để Đảng bổ sung, phát triển trong bối cảnh mới. Có thể nói, bối cảnh đất nước hiện nay đã khác rất nhiều so với thời kỳ ra đời của Đề cương văn hóa nhưng những quan điểm về các mối quan hệ trong phát triển văn hóa vẫn đang góp phần soi rọi cho quá trình phát triển văn hóa Việt Nam hiện nay ❖

1, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 11, 15, 16, 17, 18, 19 Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tập 7, tr.316, 318, 318, 318, 321, 318, 320, 318, 318, 318, 318, 320, 320, 316.

<sup>2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.128.

<sup>8</sup> Báo Cứu quốc, ngày 25/11/1946.

<sup>12, 13</sup> Trường Chinh: *Về văn hóa và nghệ thuật*, Nxb Văn học, Hà Nội, 1986, tập 2, tr.360, 360.